

Số: 31/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 10 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST-HNGĐ ngày 31/01/2020, giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Diệu L, sinh năm 1985

HKTT: Số nhà A, tổ 7A, khu tập thể P, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở hiện nay: CT1/X2, chung cư B, quận H, thành phố Hà Nội.

***Bị đơn:** Anh Lê Quang H, sinh năm 1985

HKTT và chỗ ở: Số nhà A, tổ 7A, khu tập thể P, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/01/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/01/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Diệu L và anh Lê Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Diệu L và anh Lê Quang H xác nhận anh chị có 01 con chung là Lê Nhật M, sinh ngày 27/02/2012. Chị Trần Thị Diệu L và anh Lê Quang H thống nhất giao con chung là cháu Lê Nhật M, sinh ngày 27/02/2012 cho chị Li trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp chung và công nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Diệu L chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Trần Thị Diệu L đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000927 ngày 31/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả lại chị L150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai nêu trên.

03. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP.B;
- VKS TP.B;
- UBND phường T, TP.B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trần Kiên